

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN HỒNG
TRƯỜNG MẦM NON XUÂN HỒNG B

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi tại trường mầm non

Tác giả: Nguyễn Thị Huê

Trình độ chuyên môn: ĐHSP mầm non

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị công tác: Trường mầm non Xuân Hồng B
Xã Xuân Hồng, tỉnh Ninh Bình

Xuân Hồng, ngày 10 tháng 5 năm 2026

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến: “Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở trường mầm non”.

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục /mầm non

3. Thời gian áp dụng hoặc áp dụng thử của sáng kiến: 01/11/2025

4. Tác giả:

Họ và tên: Nguyễn Thị Huê

Ngày, tháng, năm sinh: 28/9/1994

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên, Trường mầm non Xuân Hồng B

Điện thoại: 0964538683

5. Đồng tác giả (nếu có): Không

6. Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến: 100%

B. PHẦN MỞ ĐẦU

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, có vai trò đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện của trẻ. Trong xu thế đổi mới giáo dục hiện nay, giáo dục mầm non giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành những yếu tố ban đầu của nhân cách trẻ. Mục tiêu giáo dục không chỉ dừng lại ở chăm sóc, nuôi dưỡng mà còn hướng tới phát triển toàn diện, trong đó giáo dục kỹ năng sống là nội dung thiết yếu, giúp trẻ tự lập, giao tiếp và thích ứng với cuộc sống. Đối với trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, đây là giai đoạn “vàng” để hình thành thói quen và kỹ năng cơ bản. Tuy nhiên, nếu không được rèn luyện đúng cách, trẻ dễ trở nên thụ động, thiếu tự tin và phụ thuộc vào người lớn. Vì vậy, việc giáo dục kỹ năng sống một cách có hệ thống, phù hợp lứa tuổi là yêu cầu cấp thiết trong thực tiễn. Đây là yếu tố quan trọng giúp trẻ hình thành thói quen tốt, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển nhân cách sau này.

Qua thực tế giảng dạy trên lớp mẫu giáo 4-5 tuổi do tôi phụ trách, tôi nhận thấy kỹ năng sống của trẻ còn nhiều hạn chế. Một số trẻ chưa biết chào hỏi lễ phép với cô giáo và người lớn; còn rụt rè, thiếu mạnh dạn khi tham gia các hoạt động tập thể; chưa biết đoàn kết, chia sẻ cùng bạn bè. Nhiều trẻ chưa có kỹ năng tự phục vụ như tự cất đồ dùng cá nhân, tự xúc ăn, rửa tay đúng cách hay giữ gìn vệ sinh cá nhân. Bên cạnh đó, khả năng tự bảo vệ bản thân của trẻ còn hạn chế, trẻ chưa biết cách xử lý khi gặp các tình huống nguy hiểm như bị lạc, gặp người lạ, hay tiếp xúc với các đồ vật nguy hiểm. Ngoài ra, do đặc điểm của trẻ ở lứa tuổi mầm non là “học bằng chơi, chơi mà học” nên nếu tôi chỉ truyền đạt bằng lời nói đơn thuần thì trẻ rất khó ghi nhớ và thực hiện. Vì vậy, việc lựa chọn những giải pháp giáo dục phù hợp, gần gũi, thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế là vô cùng cần thiết nhằm giúp trẻ tiếp thu một cách tự nhiên và hiệu quả.

Là một giáo viên dạy lớp 4-5 tuổi, tôi luôn trăn trở làm thế nào để giúp trẻ hình thành được những kỹ năng sống cơ bản phù hợp với lứa tuổi, giúp trẻ tự tin hơn trong giao tiếp, mạnh dạn trong các hoạt động, có ý thức tự phục vụ và biết ứng xử đúng trong cuộc sống hàng ngày. Từ những suy nghĩ đó, tôi đã tìm tòi, nghiên cứu và áp dụng một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại lớp mình phụ trách và nhận thấy đạt được những kết quả tích cực. Vì vậy, tôi đã mạnh dạn lựa chọn đề tài **“Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi tại trường mầm non”**, với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường đồng thời giúp trẻ phát triển toàn diện cả về đức, trí, thể, mỹ và các kỹ năng cần thiết cho cuộc sống.

C. PHẦN NỘI DUNG

I. Mô tả giải pháp đã biết:

1. Thực trạng trước khi áp dụng biện pháp

Trước khi áp dụng sáng kiến, việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi chủ yếu lồng ghép trong các hoạt động hằng ngày như đón - trả trẻ, học tập, vui chơi, ăn ngủ. Giáo viên thường sử dụng các phương pháp quen thuộc như trò chuyện, nhắc nhở, làm mẫu. Một số kỹ năng cơ bản đã được hình thành như chào hỏi, giữ vệ sinh, cất dọn đồ dùng. Tuy nhiên, hoạt động còn mang tính tự phát, chưa có kế hoạch hệ thống, nội dung rời rạc, chưa phát huy tính chủ động và nhu cầu trải nghiệm của trẻ.

* Ưu, nhược điểm của các giải pháp cũ

+ Ưu điểm:

Phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và khả năng nhận thức của trẻ mầm non.

Giáo viên dễ tổ chức, dễ triển khai trong điều kiện lớp học thông thường.

Nội dung giáo dục được lồng ghép tự nhiên trong các hoạt động hằng ngày, không gây áp lực cho trẻ.

Tạo điều kiện cho giáo viên quan sát, theo dõi và uốn nắn hành vi của trẻ kịp thời.

Một số kỹ năng cơ bản đã được hình thành như chào hỏi, giữ vệ sinh, biết nghe lời cô giáo.

+ Nhược điểm:

Nội dung giáo dục kỹ năng sống chưa được xây dựng thành hệ thống cụ thể, thiếu tính liên tục và định hướng rõ ràng.

Phương pháp tổ chức còn đơn điệu, chủ yếu là nhắc nhở, hướng dẫn bằng lời nói, chưa tạo nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm và thực hành.

Chưa phát huy tối đa tính tích cực, chủ động và khả năng giải quyết tình huống của trẻ.

Một số kỹ năng quan trọng như kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng hợp tác, kỹ năng kiểm soát cảm xúc chưa được chú trọng đúng mức.

Việc đổi mới hình thức tổ chức còn hạn chế, chưa khai thác hiệu quả các phương tiện công nghệ trong giáo dục.

*** Thuận lợi, khó khăn**

+ Thuận lợi:

Nhà trường quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên đổi mới phương pháp giáo dục và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Cơ sở vật chất của lớp học tương đối đầy đủ, có trang thiết bị như tivi, máy tính, hỗ trợ tổ chức hoạt động.

Bản thân giáo viên có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, chủ động học hỏi và tìm tòi các phương pháp mới.

Trẻ ở độ tuổi 4-5 tuổi năng động, thích tham gia các hoạt động trải nghiệm, dễ tiếp thu thông qua hình ảnh, trò chơi và tình huống thực tế.

Phụ huynh bước đầu quan tâm đến việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ và sẵn sàng phối hợp với nhà trường.

+ Khó khăn:

Việc giáo dục kỹ năng sống chưa có tài liệu hướng dẫn cụ thể, chi tiết theo từng nhóm kỹ năng cho giáo viên tham khảo.

Một số giáo viên còn quen với phương pháp truyền thống, chưa mạnh dạn đổi mới hình thức tổ chức hoạt động.

Việc ứng dụng công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), trong giáo dục mầm non còn mới, giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm thực tế.

Một bộ phận phụ huynh còn có tâm lý bao bọc, làm thay trẻ, chưa tạo điều kiện cho trẻ rèn luyện tính tự lập tại gia đình.

Trẻ có mức độ phát triển không đồng đều, một số trẻ còn nhút nhát, thiếu tự tin, ảnh hưởng đến quá trình rèn luyện kỹ năng.

*** Nguyên nhân**

Nguyên nhân chủ yếu là do việc giáo dục kỹ năng sống trước đây chưa được xây dựng thành kế hoạch cụ thể, còn mang tính lồng ghép tự nhiên nên thiếu tính hệ thống và liên tục. Giáo viên vẫn quen với phương pháp truyền thống, chưa chú trọng nhiều đến việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành và xử lý tình huống cho trẻ. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo trong giáo dục mầm non còn là hướng đi mới, giáo viên chưa có nhiều điều kiện tiếp cận và áp dụng hiệu quả. Ngoài ra, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ chưa thật sự đồng bộ, dẫn đến hiệu quả giáo dục chưa cao và chưa bền vững.

II. Nội dung các giải pháp mới; tính mới, tính sáng tạo; hiệu quả áp

dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

1. Nội dung các giải pháp mới:

Giáo dục kỹ năng sống là việc dạy và rèn cho trẻ những kỹ năng cơ bản, phù hợp với lứa tuổi để trẻ biết tự chăm sóc bản thân, giao tiếp, lễ phép và ứng xử đúng trong cuộc sống hàng ngày. Xuất phát từ những cơ sở trên, tôi đã tìm tòi và nghiên cứu một số biện pháp thông qua đề tài **“Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi tại trường mầm non”** để làm đề tài sáng kiến của tôi.

1.1. Giải pháp 1: Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống theo hệ thống nhóm kỹ năng cụ thể cho trẻ.

Để nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi và khắc phục tình trạng lòng ghép rời rạc, tôi đã xây dựng kế hoạch theo từng nhóm kỹ năng cụ thể, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của lớp. Căn cứ vào mục tiêu giáo dục mầm non và khả năng nhận thức của trẻ, nội dung được chia thành các nhóm: kỹ năng tự phục vụ - tự lập; giao tiếp - ứng xử; hợp tác - chia sẻ; tự bảo vệ bản thân; và thích nghi với môi trường. Việc phân chia này giúp xác định rõ mục tiêu, nội dung trọng tâm theo từng giai đoạn, đảm bảo tính liên tục và hệ thống. Trên cơ sở đó, tôi xây dựng kế hoạch rèn luyện theo từng tháng gắn với chủ đề, lựa chọn kỹ năng trọng tâm để thực hiện, đồng thời củng cố các kỹ năng đã học trước đó.

Ví dụ, bảng phân chia kỹ năng sống theo từng tháng tôi đã xây dựng như sau:

Tháng	Nhóm kỹ năng trọng tâm	Nội dung kỹ năng cụ thể
Tháng 9	Kỹ năng giao tiếp - ứng xử	Chào hỏi lễ phép; giới thiệu tên mình; biết lắng nghe khi người khác nói; biết nói cảm ơn, xin lỗi
Tháng 10	Kỹ năng tự phục vụ	Tự cất balo, giày dép; tự rửa tay đúng quy trình; tự xúc ăn; giữ gìn vệ sinh cá nhân
Tháng 11	Kỹ năng hợp tác - chia sẻ	Biết chơi cùng bạn; không tranh giành đồ chơi; biết chờ đến lượt; biết giúp đỡ bạn
Tháng 12	Kỹ năng tự bảo vệ bản thân	Tránh xa vật nguy hiểm; không theo người lạ; biết kêu cứu khi cần; tuân thủ quy định khi ra ngoài
Tháng 1	Kỹ năng thích nghi và tuân thủ quy	Thực hiện nội quy lớp học; xếp hàng ngay ngắn; giữ trật tự nơi công cộng

	định	
Tháng 2	Kỹ năng kiểm soát cảm xúc	Nhận biết cảm xúc của bản thân; không khóc ăn vạ; biết nói ra cảm xúc; biết kiềm chế khi tức giận
Tháng 3	Kỹ năng giải quyết tình huống đơn giản	Biết xử lý khi bị ngã; khi bị bạn trêu; khi làm rơi đồ; biết tìm sự giúp đỡ
Tháng 4	Kỹ năng hợp tác nâng cao	Phân công vai chơi; cùng hoàn thành nhiệm vụ nhóm; thảo luận và thống nhất ý kiến
Tháng 5	Củng cố và tổng hợp các kỹ năng	Thực hành tổng hợp các kỹ năng đã học; tăng tính tự giác; chuẩn bị tâm thế sẵn sàng lên lớp mẫu giáo lớn

Trong quá trình xây dựng kế hoạch, tôi xác định rõ mục tiêu cho từng kỹ năng phù hợp với trẻ 4–5 tuổi, đảm bảo vừa sức và có tính phát triển. Ví dụ, với kỹ năng tự bảo vệ bản thân, trẻ không chỉ biết tránh nguy hiểm mà còn biết kêu cứu, từ chối người lạ; các tình huống giả định gần gũi được đưa vào để trẻ thảo luận, đưa ra ý kiến và thực hành đóng vai, giúp hình thành phản xạ phù hợp trong thực tế.

Kế hoạch giáo dục kỹ năng sống được tích hợp linh hoạt trong các hoạt động hằng ngày như đón trẻ, giờ ăn, hoạt động học, hoạt động góc và hoạt động ngoài trời..., mỗi hoạt động đều gắn với mục tiêu kỹ năng cụ thể nhằm đảm bảo tính liên tục, tự nhiên. Đồng thời, tôi xây dựng tiêu chí đánh giá theo từng mức độ: trẻ thực hiện khi có nhắc nhở, trẻ chủ động thực hiện và trẻ thực hiện thành thạo, biết nhắc nhở bạn. Việc đánh giá theo tiến trình giúp theo dõi sự phát triển của từng trẻ và có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

1.2. Giải pháp 2: Xây dựng môi trường lớp học lấy trẻ làm trung tâm gắn với rèn luyện kỹ năng sống hàng ngày.

Môi trường lớp học có vai trò rất quan trọng trong việc hình thành và phát triển kỹ năng sống cho trẻ mầm non, đặc biệt là trẻ 4-5 tuổi - lứa tuổi đang phát triển mạnh về nhận thức, hành vi và thói quen. Nhận thức được điều đó, tôi chú trọng xây dựng môi trường lớp học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tạo điều kiện để trẻ được “học bằng trải nghiệm”, “học qua hành động” và rèn luyện kỹ năng sống một cách tự nhiên, thường xuyên trong các hoạt động hằng ngày. Ngay từ đầu năm học, tôi sắp xếp, bố trí các góc hoạt động trong lớp một cách khoa học, phù hợp với điều kiện thực tế như: góc gia đình, góc xây dựng, góc học tập, góc nghệ thuật... Mỗi góc đều có biển tên, hình ảnh minh họa rõ ràng, đồ dùng được chuẩn bị đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, ở vị trí vừa tầm để trẻ dễ lấy và cất. Thông qua hoạt động ở các góc, trẻ được rèn kỹ năng giao tiếp, biết quan tâm, chia sẻ và hợp tác với bạn trong quá trình chơi.

Bên cạnh đó, tôi xây dựng hệ thống nội quy lớp học dưới dạng hình ảnh trực quan, gần gũi như: bé chào cô, bé xếp hàng, bé cất đồ chơi, bé biết nói lời cảm ơn – xin lỗi... Những hình ảnh này được đặt ở vị trí dễ quan sát và thường xuyên được nhắc lại trong các hoạt động để trẻ ghi nhớ và thực hiện. Ví dụ, trước khi vào lớp, tôi gọi hỏi trẻ cần làm gì để vào lớp gọn gàng; sau khi chơi, trẻ tự nhận biết và cất đồ chơi đúng nơi quy định mà không cần nhắc nhở nhiều.

Ngoài ra, tôi chú trọng tạo môi trường mở, khuyến khích trẻ tham gia trực tiếp vào việc xây dựng và giữ gìn lớp học. Hằng ngày, trẻ được giao nhiệm vụ cụ thể như lau bàn, xếp ghế, tưới cây, nhặt rác... giúp hình thành ý thức trách nhiệm và tinh thần hợp tác. Sau mỗi hoạt động, trẻ được chia sẻ cảm nhận, từ đó nâng cao ý thức giữ gìn môi trường chung.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, tôi tận dụng mọi thời điểm để gắn rèn kỹ năng sống với môi trường lớp học. Trẻ được hướng dẫn tự cất balo, giày dép khi đến lớp; tự phục vụ trong giờ ăn; tự dọn dẹp sau khi chơi. Những hành vi này được lặp lại thường xuyên giúp trẻ hình thành thói quen tốt một cách bền vững. Đồng thời, tôi xây dựng thêm các “góc kỹ năng” như góc tự phục vụ, góc an toàn, góc lễ phép với hình ảnh hướng dẫn cụ thể để trẻ quan sát và thực hành.



Hình ảnh: Trẻ tự cất ba lô và đổi dép vào lớp



Hình ảnh góc kỹ năng

Bên cạnh môi trường vật chất, tôi đặc biệt chú trọng xây dựng môi trường tâm lý tích cực, thân thiện, khuyến khích trẻ mạnh dạn bày tỏ suy nghĩ và cảm xúc. Khi trẻ xảy ra mâu thuẫn, tôi nhẹ nhàng gợi mở để trẻ tự tìm cách giải quyết thay vì áp đặt, giúp trẻ hình thành kỹ năng giải quyết vấn đề và điều chỉnh hành vi.



Hình ảnh môi trường lớp học thân thiện, gần gũi với trẻ

Thông qua việc xây dựng môi trường lớp học lấy trẻ làm trung tâm gắn với rèn luyện kỹ năng sống hằng ngày, trẻ được trải nghiệm và thực hành liên tục. Nhờ đó, các kỹ năng như tự phục vụ, giao tiếp, hợp tác và tự bảo vệ bản thân dần được hình thành một cách tự nhiên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1.3. Biện pháp 3: Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động trên lớp

Giáo dục tính kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động trên lớp là

quá trình kết hợp các kỹ năng sống vào các hoạt động học tập và vui chơi hàng ngày trong môi trường lớp học. Mục tiêu là giúp trẻ không chỉ học các kiến thức mà còn rèn luyện và phát triển khả năng tự chăm sóc bản thân, tự quản lý không gian, tự ra quyết định và giải quyết vấn đề thông qua các hoạt động cụ thể.

+ Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong hoạt động học.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua hoạt động học là quá trình kết hợp các yếu tố giúp trẻ phát triển kỹ năng tự lập vào trong các hoạt động học tập, từ việc tự làm bài tập, tham gia vào các trò chơi học tập cho đến việc tự giải quyết các vấn đề. Điều này không chỉ giúp trẻ phát triển kiến thức mà còn rèn luyện khả năng tự chăm sóc bản thân, tự giải quyết vấn đề, ra quyết định, và tổ chức công việc của mình.

Đối với các hoạt động cần đến đồ dùng của trẻ, tôi cho trẻ tự lên lấy đồ dùng học tập về vị trí ngồi của mình, kết thúc hoạt động cũng vậy tôi yêu cầu trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi quy định.



Hình ảnh trẻ tự lấy đồ dùng về nhóm hoạt động

Được tự lấy đồ dùng học tập như vậy tôi thấy trẻ rất tích cực, hứng thú học và luôn muốn khám phá xem mình được học gì ở các đồ dùng đó, hoạt động nào tôi cũng đều thấy trẻ tích cực, vui vẻ tham gia. Qua đó tôi còn rèn luyện cho trẻ thói quen gọn gàng ngăn nắp, lấy đâu cất đấy.

Hay khi đến giờ thể dục giờ học, chỉ cần nghe tiếng nhạc tập trung, trẻ tự cất đồ chơi, lấy dụng cụ tập và xếp hàng tập thể dục ngay ngắn.



Hình ảnh trẻ xếp hàng lấy bông tập thể dục

+ Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong hoạt động góc.

Đây là hoạt động mà trẻ đều tỏ ra rất thích thú, phấn khởi, mong chờ nhất. Không những vậy hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo ở lứa tuổi này. Trò chơi là phương tiện để trẻ học làm người mà cơ bản nhất là hình thành, phát triển tính tự lập cho trẻ. Chính vì vậy tôi luôn quan tâm tổ chức hoạt động góc đặc biệt tăng cường trò chơi đóng vai theo chủ đề. Khi tổ chức cho trẻ chơi ở giai đoạn đầu năm tôi hướng dẫn tỉ mỉ, cẩn thận, không nôn nóng, tôi chủ động tham gia chơi với trẻ trong các trò chơi, tạo tình huống cho tất cả trẻ được tham gia trải nghiệm. Mục đích giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong hoạt động tôi tích hợp vào phần thỏa thuận trước khi chơi. Trước khi chơi tôi cùng trẻ thảo luận, đưa ra một số nguyên tắc trong quá trình chơi phù hợp với thực tế, với hành vi của trẻ.

Ví dụ: Trước khi chơi phải lấy ký hiệu dán vào góc chơi, trong khi chơi tự lấy đồ dùng, nói nhỏ, giúp đỡ bạn, sau khi chơi phải cất đồ chơi đúng nơi quy định, rửa tay sạch sẽ. Mỗi ngày đều như vậy và thay đổi những nguyên tắc chơi mới phù hợp từ đó trẻ sẽ hiểu được rằng muốn chơi trong các góc thì phải làm gì và làm như thế nào.

Ví dụ: Trong góc chơi phân vai bé tập làm bác sĩ tôi đặt câu hỏi gợi ý cho trẻ? Bác sĩ ơi bệnh nhân bị bệnh gì thế? Bị bệnh này thì giờ phải làm thế nào hả bác sĩ? Uống thuốc gì nào? Bằng những câu hỏi gợi mở và tạo tình huống cho trẻ tôi đã làm tăng vốn hiểu biết của trẻ và làm giàu trí tưởng tượng sáng tạo của trẻ.



Hình ảnh trẻ tham gia vào góc phân vai

Ví dụ: Thông qua việc cho trẻ chơi góc xây dựng tôi cũng đã giúp trẻ hình thành và phát huy tính tự chủ và sáng tạo. Trong quá trình chơi trẻ học cách làm việc theo nhóm mỗi người một việc để hoàn thành công trình, trẻ thích được đóng vai người lớn như bác sĩ sư xây dựng, bác thợ xây...qua đó trẻ học được cách chơi, thao tác vai phù hợp, cách ứng xử phù hợp của các vai chơi.



Hình ảnh trẻ chơi hoạt động ở góc xây dựng

Từ những giai đoạn sau khi tổ chức cho trẻ chơi tôi không can thiệp quá sâu vào trò chơi của trẻ để trẻ bộc lộ khả năng tự lập của mình. Khi trẻ tự chơi với các đồ chơi thì trẻ cũng lĩnh hội được những qui tắc hành vi ứng xử trong xã hội ẩn chứa trong quá trình hành động đó. Từ đó trẻ học được kỹ năng sống trong các thao tác hành động đó.

+ Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong hoạt động ngoài trời.

Khi cho trẻ tham gia hoạt động ngoài trời tôi luôn chú ý rèn cho trẻ kỹ năng giữ vệ sinh chung, ý thức bảo vệ, gìn giữ môi trường luôn sạch đẹp. Khi thấy rác, lá cây trẻ biết tự nhặt bỏ vào nơi quy định. Tôi luôn khuyến khích trẻ tham gia vào các hoạt động chăm sóc cây xanh, con vật, nhặt lá rụng, vệ sinh sân trường.



Hình ảnh trẻ nhặt lá cây ở sân trường cùng cô

* Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong hoạt động giờ ăn

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi thông qua hoạt động ăn là một phương pháp giáo dục hiệu quả giúp trẻ phát triển kỹ năng tự chăm sóc bản thân và rèn luyện các thói quen ăn uống lành mạnh. Việc giáo dục kỹ năng sống trong khi ăn giúp trẻ không chỉ cải thiện khả năng tự phục vụ mà còn hình thành nhận thức về trách nhiệm đối với cơ thể và chế độ dinh dưỡng của mình. Thông qua giờ ăn giáo viên có thể dạy.

Trước giờ ăn: Tôi dạy trẻ biết xếp hàng tự rửa tay, rửa mặt sạch sẽ theo đúng các thao tác vệ sinh mà cô giáo đã dạy, cho trẻ tự tìm và đeo yếm ăn đúng ký hiệu của mình, phân công cho trẻ trong các tổ cùng cô kê bàn ăn, lấy khăn trải bàn ăn, giúp cô mang khay thìa, khăn lau về nhóm. Dạy trẻ cách bê ghế về bàn ăn của mình ngồi ngay ngắn.



Hình ảnh trẻ rửa tay trước khi ăn



Hình ảnh trẻ tự lấy và đeo yếm



Hình ảnh trẻ giúp cô mang khăn, thìa và chuyển cơm chia cho các tổ

Trong khi ăn: Qua trao đổi với phụ huynh tôi được biết rất nhiều cháu hàng ngày vẫn được ông bà, bố mẹ chiều chuộng xúc cho trong bữa ăn tại gia đình. Thời gian đầu nhận lớp tình trạng trẻ lớp tôi ngồi chờ cô giáo xúc ăn còn rất nhiều. Tôi thấy rằng việc rèn cho trẻ tự giác xúc ăn cũng là một kỹ năng tự phục vụ mà tôi muốn rèn cho trẻ. phát huy tính tích cực cho trẻ. Với các cháu lười xúc tôi luôn động viên, khích lệ các con việc tự xúc ăn. Trong bữa ăn tôi còn dạy trẻ biết cách sử dụng thìa, bát, cốc... một cách đúng đắn. Đến cuối học kì I đa số trẻ lớp tôi đã biết tự xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngồi ăn ngay ngắn không đi lại tự do trong giờ ăn, ăn hết xuất của mình.



Hình ảnh tự chan canh, trẻ tự xúc cơm ăn

Sau khi ăn: Trẻ biết tự cất bát, thìa đúng nơi quy định, biết lau miệng và súc miệng nước muối loãng... biết cùng giúp cô thu dọn bàn ăn.

+ Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong hoạt động giờ ngủ.

Tôi khuyến khích trẻ giúp cô chuẩn bị cho giờ ngủ trưa như tự kê phản, đệm, xếp hàng tự lấy gối để vào vị trí nằm của mình, tự cởi bớt áo trước khi ngủ và gấp gọn gàng. Trong khi ngủ tôi nhắc trẻ nằm ngay ngắn, duỗi thẳng chân không nói chuyện, cười đùa làm ảnh hưởng tới các bạn khác, ngủ dậy trẻ biết tự cất gối, cất chăn đúng nơi quy định.



Hình ảnh trẻ giúp cô xếp gối ngủ

Chính vì vậy việc dạy trẻ tính tự phục vụ là dạy trẻ ngay trong các hoạt động hàng ngày và đặc biệt trong hoạt động ăn, ngủ giúp hình thành ở trẻ ý thức tự giác nhờ đó trẻ sẽ dễ dàng thích nghi với cuộc sống, từ đó hình thành kỹ năng sống cho trẻ.

+ Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong hoạt động lao động.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi thông qua hoạt động lao động là một trong những biện pháp giáo dục thiết thực và hiệu quả, góp phần hình thành ở trẻ những phẩm chất và năng lực cần thiết trong cuộc sống hằng ngày. Khi được tham gia vào các công việc phù hợp với lứa tuổi như lau bàn ghế, sắp xếp đồ dùng, tưới cây, nhặt lá hay hỗ trợ cô chuẩn bị đồ dùng học tập, trẻ có cơ hội rèn luyện tính tự lập, sự khéo léo và tinh thần trách nhiệm đối với bản thân cũng như tập thể.

Thông qua các hoạt động lao động, trẻ dần hình thành thói quen gọn gàng, ngăn nắp, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và môi trường xung quanh. Đồng thời, trẻ được phát triển các kỹ năng sống quan trọng như kỹ năng hợp tác, chia sẻ, giao tiếp, giải quyết nhiệm vụ và tuân thủ các quy định chung. Việc thường xuyên tham gia lao động không chỉ giúp trẻ cảm nhận được niềm vui khi tự mình hoàn thành công việc mà còn góp phần bồi dưỡng ý thức yêu lao động, biết trân trọng thành quả của bản thân và của người khác. Đây chính là nền tảng quan trọng để hình thành nhân cách tích cực và chuẩn bị cho trẻ những hành trang cần thiết trong những giai đoạn học tập tiếp theo.



Hình ảnh trẻ cùng nhau chăm sóc góc thiên nhiên của lớp



Hình ảnh trẻ lau dọn giá đồ chơi giúp cô

Việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi thông qua hoạt động lao động là một phương pháp hiệu quả để giúp trẻ phát triển những kỹ năng sống cơ bản và hình thành những thói quen có ích cho cuộc sống sau này. Các hoạt động lao động giúp trẻ tự lập mà còn giúp trẻ hiểu được tầm quan trọng của công việc và có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng, từ đó hình thành kỹ năng sống cho trẻ.

Việc lồng ghép hoạt động trải nghiệm vào các hoạt động như học tập, vui chơi ngoài trời hay hoạt động góc có vai trò quan trọng trong việc giúp trẻ phát triển toàn diện. Khi được trải nghiệm thực tế trong quá trình học, trẻ không chỉ ghi nhớ kiến thức tốt hơn mà còn biết cách vận dụng vào cuộc sống. Các hoạt động

ngoài trời tạo điều kiện cho trẻ khám phá thiên nhiên, phát triển thể chất và kỹ năng xã hội thông qua tương tác với môi trường xung quanh. Bên cạnh đó, hoạt động góc giúp trẻ phát huy trí tưởng tượng, rèn luyện tư duy sáng tạo và khả năng làm việc nhóm. Nhờ sự kết hợp này, trẻ trở nên năng động, tự tin hơn, đồng thời hình thành thói quen học tập chủ động và khả năng thích ứng với nhiều tình huống thực tế.

1.4. Biện pháp 4: Ứng dụng công nghệ AI trong thiết kế nội dung, học liệu và tình huống giáo dục kỹ năng sống.

** Ứng dụng AI trong xây dựng video tình huống giáo dục kỹ năng sống*

Tôi sử dụng AI để thiết kế các video hoạt hình ngắn với nội dung gần gũi, gắn với các tình huống thực tế mà trẻ có thể gặp trong cuộc sống hằng ngày. Các video được xây dựng với nhân vật sinh động, lời thoại đơn giản, dễ hiểu, phù hợp với nhận thức của trẻ mầm non.

Cụ thể, tôi đã xây dựng video “Đội mũ bảo hiểm an toàn” nhằm giúp trẻ nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ bản thân khi tham gia giao thông. Trong video, nhân vật bạn nhỏ được thể hiện với hai tình huống: có đội mũ bảo hiểm và không đội mũ, từ đó giúp trẻ so sánh và nhận ra hành vi đúng. Sau khi xem, tôi đặt câu hỏi: “Khi ngồi trên xe máy, con cần làm gì?”, “Vì sao phải đội mũ bảo hiểm?”. Trẻ trả lời và thực hành động tác đội mũ, qua đó hình thành thói quen tốt.

Với video “Bạn Thỏ biết bảo vệ cơ thể”, tôi xây dựng nhân vật Thỏ trong tình huống như: bị người lạ chạm vào người. Thỏ biết từ chối và tìm người lớn giúp đỡ. Sau khi xem, trẻ được trao đổi: “Những hành động nào là an toàn?”, “Khi không thích, con sẽ nói gì?”. Trẻ thực hành nói “không”, từ đó hình thành kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

Đặc biệt, trong video “Một lần suýt nguy hiểm”, tôi xây dựng tình huống một bạn nhỏ chơi gần ao và bị trượt chân ngã xuống nước. Video được thiết kế có điểm dừng để trẻ suy nghĩ và đưa ra cách xử lý. Tôi đặt câu hỏi: “Vì sao bạn bị ngã?”, “Con có nên chơi gần ao không?”, “Nếu là con, con sẽ làm gì?”. Trẻ thảo luận và đóng vai lại tình huống: tránh xa nơi nguy hiểm, biết kêu cứu khi cần. Nhờ đó, trẻ ghi nhớ sâu sắc và có phản xạ tốt hơn trong thực tế.

** Ứng dụng AI trong thiết kế hình ảnh minh họa*

Bên cạnh video, tôi sử dụng AI để thiết kế hệ thống hình ảnh minh họa phục vụ cho hoạt động dạy học. Các hình ảnh được xây dựng với màu sắc tươi sáng, nhân vật ngộ nghĩnh, biểu cảm rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi.

Ví dụ, khi dạy kỹ năng giao tiếp - ứng xử, tôi thiết kế hình ảnh hai bạn nhỏ: một bạn biết chào hỏi lễ phép, một bạn không chào hỏi. Trẻ quan sát và nhận xét hành vi đúng - sai. Khi dạy kỹ năng hợp tác, tôi sử dụng hình ảnh các bạn cùng chơi hòa thuận và hình ảnh tranh giành đồ chơi để trẻ so sánh

Trong nội dung kỹ năng tự bảo vệ, tôi thiết kế hình ảnh các tình huống như: người lạ cho quà, trẻ chơi gần ao hồ, trẻ đi lạc nơi đông người... Trẻ được quan sát, thảo luận và lựa chọn cách xử lý phù hợp. Việc sử dụng hình ảnh giúp trẻ dễ hình dung, tăng khả năng ghi nhớ và nhận biết hành vi đúng trong cuộc sống

** Ứng dụng AI trong thiết kế trò chơi tương tác*

Để việc giáo dục kỹ năng sống trở nên sinh động và thu hút hơn, tôi đã ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để thiết kế các trò chơi tương tác phù hợp với trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi. Nhờ các công cụ AI, tôi có thể tạo nhanh hình ảnh minh họa rõ nét, xây dựng các tình huống gần gũi với cuộc sống hằng ngày và thiết kế trò chơi đơn giản nhưng hấp dẫn.

Một số trò chơi tôi đã sử dụng trong lớp như: “Chọn hành vi đúng – sai”, “Nghiêng đầu chọn đáp án”, “Đoán tình huống qua hình ảnh”, “Con sẽ làm gì?”. Ví dụ, khi dạy trẻ kỹ năng ứng xử nơi công cộng, tôi đưa ra hai hình ảnh: một bạn biết xếp hàng ngay ngắn và một bạn chen lấn. Trẻ quan sát và nghiêng đầu sang bên có đáp án đúng. Với trò chơi “Con sẽ làm gì?”, tôi đưa ra các tình huống quen thuộc như khi bạn bị ngã, khi làm rơi đồ chơi hoặc khi muốn mượn đồ của bạn, sau đó cho trẻ lựa chọn cách xử lý phù hợp.



Hình ảnh trẻ tham gia trò chơi



Hình ảnh trẻ tham gia trò chơi nghiêng đầu chọn đáp án đúng

Ngoài ra, tôi còn tổ chức cho trẻ tham gia đóng vai lại các tình huống trong trò chơi, giúp trẻ được thực hành và củng cố kỹ năng. Những trò chơi này không chỉ tạo không khí vui vẻ mà còn giúp trẻ phát triển khả năng tư duy, phản xạ và ghi nhớ kiến thức lâu hơn.

Thông qua việc ứng dụng công nghệ AI trong xây dựng video, thiết kế hình ảnh và trò chơi, hoạt động giáo dục kỹ năng sống trở nên sinh động, hấp dẫn và hiệu quả hơn. Trẻ tích cực tham gia, mạnh dạn thể hiện ý kiến, đồng thời hình thành kỹ năng sống một cách tự nhiên, bền vững.

1.5. Biện pháp 5: Tuyên truyền, phối hợp cùng phụ huynh giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi là một nhiệm vụ không chỉ của giáo viên tại trường mầm non mà còn cần sự hỗ trợ tích cực từ gia đình, đặc biệt là phụ huynh. Để đạt được hiệu quả tối đa trong việc hình thành và phát triển kỹ năng sống cho trẻ, việc tuyên truyền và phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh đóng một vai trò quan trọng.

Theo chuyên gia tâm lý giáo dục, tiến sĩ Nguyễn Kim Quý, Hội tâm lý Giáo dục Việt Nam, mong muốn chăm sóc con cái một cách chu đáo là tâm niệm chung của mọi bậc phụ huynh. Tuy nhiên, phụ huynh bao bọc con mình quá kỹ khiến trẻ không thích nghi được với môi trường xung quanh dẫn đến khả năng kỹ năng sống thấp. Để hình thành kỹ năng sống cho con, việc rèn luyện cần bắt đầu từ khi trẻ còn nhỏ. Vậy cần làm thế nào để thay đổi tư duy và suy nghĩ đã ăn sâu trong tiềm thức của cha mẹ trẻ?

Để cha mẹ trẻ cùng phối hợp với giáo viên giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ngay từ khi còn nhỏ? Tôi thiết nghĩ nếu chỉ dùng hình thức tuyên truyền bằng lời thì sự lan tỏa sẽ hiệu quả không cao, bên cạnh đó nếu muốn ai đó thay đổi suy nghĩ và tích cực thực hiện thì chỉ khi họ nhìn thấy kết quả, nhìn thấy con mình tự làm được những công việc đó trong sự vui vẻ, hứng thú mỗi ngày. Tôi đã tuyên truyền thông qua các buổi họp phụ huynh và mời phụ huynh tham dự các hoạt động ở trường các thông tin cần thiết của việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, qua đó để phụ huynh thấy được rằng con mình ở trường như thế nào.



Tuyên truyền với các bậc phụ huynh trong buổi họp phụ huynh

Tôi trao đổi trực tiếp với phụ huynh qua giờ đón trả trẻ, qua zalo lớp với phụ huynh một số việc rèn kỹ năng sống cho con tại nhà như: Cất đồ dùng vào đúng nơi quy định, tự đánh răng, rửa tay, gấp quần áo, tự mặc quần áo, nhặt rau, chải tóc, buộc dây giày, tự xúc ăn, tự ngã và đứng lên...

Bên cạnh đó tôi cũng chia sẻ với phụ huynh một số nội dung khi giáo dục kỹ năng sống cho con như:

+ Cha mẹ hãy làm gương cho trẻ noi theo.

Ví dụ: Ba mẹ nên bỏ rác đúng nơi quy định, lau bàn khi đổ nước, cho quần áo bẩn vào máy giặt, dọn đồ sau khi bày ra nhà,... Theo đó, sau khi thấy ba mẹ làm vậy, trẻ rất dễ học theo và có thể tự mình làm mọi thứ.

+ Tạo môi trường gần gũi, an toàn cho trẻ tại nhà.

+ Cha mẹ cần phải kiên nhẫn khi dạy con.

- + Khích lệ con bằng những lời động viên và ghi nhận thành quả con đạt được.
- + Lắng nghe lời nói và hành động của con, yêu thương con vô điều kiện.



Hình ảnh tuyên truyền trao đổi với phụ huynh giáo dục con

Việc rèn kỹ năng sống cho trẻ cần bắt đầu từ những hành động đơn giản, phù hợp với khả năng của trẻ. Cha mẹ nên tạo điều kiện cho trẻ tự giác thực hiện các hoạt động hàng ngày như tự cất đồ chơi, tự vệ sinh cá nhân, tự phục vụ bản thân trong các bữa ăn. Sự kiên nhẫn và định hướng phù hợp từ người lớn sẽ giúp trẻ hình thành ý thức tự lập, rèn luyện kỹ năng sống cần thiết và tự tin bước vào đời.

Trong mỗi giờ đón, trả trẻ; trong các hoạt động hằng ngày của lớp và đặc biệt là trong các buổi họp phụ huynh, tôi luôn cảm nhận được sự gần gũi, tin tưởng và đồng hành tích cực từ phía cha mẹ trẻ. Điều khiến tôi xúc động nhất là những chia sẻ chân thành, đầy niềm vui của phụ huynh khi nhận thấy con mình ngày càng tự lập hơn: “Cô giáo ơi, con chị đã biết tự xúc cơm ăn rồi”; “Mừng quá cô ạ, con anh đã biết tự đánh răng, rửa mặt mỗi ngày”; “Ở nhà cháu chủ động cất đồ chơi và giúp mẹ những việc nhỏ”.

Những lời chia sẻ giản dị ấy chính là minh chứng rõ nét cho hiệu quả của việc rèn kỹ năng sống cho trẻ, đồng thời là nguồn động viên to lớn giúp tôi thêm yêu nghề và vững tin vào con đường mình đã lựa chọn. Niềm vui khi chứng kiến sự tiến bộ của trẻ và sự hài lòng của phụ huynh khiến tôi cảm nhận sâu sắc hơn ý nghĩa cao đẹp của nghề giáo viên mầm non. Điều đó càng làm tôi thấm thía lời khẳng định của Hellen Caldicott: “Tôi tin rằng giáo viên là người quan trọng và

gánh vác nhiều trách nhiệm nhất trong xã hội, bởi những nỗ lực trong nghề nghiệp của họ có ảnh hưởng đến tương lai của cả nhân loại.”



Hình ảnh trẻ tự đánh răng ở nhà



Hình ảnh trẻ giúp bà nhặt rau

Sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh là yếu tố then chốt để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi. Việc tuyên truyền về sự quan trọng của giáo dục kỹ năng sống, kết hợp với việc tạo ra môi trường giáo dục đồng nhất giữa nhà trường và gia đình, sẽ giúp trẻ phát triển kỹ năng tự lập một cách toàn diện. Chỉ khi cả hai bên, giáo viên và phụ huynh, cùng làm việc và hỗ trợ lẫn nhau.

*** Ưu điểm của các giải pháp:**

Các biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ được xây dựng có tính hệ thống, khoa học, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 4-5 tuổi. Nội dung rèn luyện được phân chia theo từng nhóm kỹ năng cụ thể, có mục tiêu rõ ràng, đảm bảo tính liên tục và xuyên suốt trong quá trình thực hiện. Các biện pháp chú trọng tổ chức hoạt động trải nghiệm, đóng vai, xử lý tình huống giúp trẻ được “học bằng làm”, phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo.

Ứng dụng công nghệ, đặc biệt là AI góp phần làm phong phú học liệu, tăng tính sinh động, hấp dẫn và nâng cao hiệu quả giáo dục.

Việc tuyên truyền, phối hợp cùng phụ huynh giúp tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường, tạo sự thống nhất trong chăm sóc, giáo dục trẻ và giúp trẻ được rèn luyện kỹ năng sống thường xuyên, liên tục trong nhiều môi trường khác nhau.

*** Nhược điểm của các giải pháp:**

Một số biện pháp đòi hỏi giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian, công sức trong việc xây dựng kế hoạch, thiết kế học liệu và tổ chức hoạt động.

Việc ứng dụng công nghệ AI phụ thuộc vào điều kiện cơ sở vật chất và khả năng sử dụng công nghệ của giáo viên nên có thể gặp khó khăn đối với những giáo viên chưa thành thạo.

Sự phối hợp với phụ huynh đôi khi chưa đồng đều, một số phụ huynh còn bận rộn, chưa tích cực tham gia phối kết hợp cùng với nhà trường.

2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới:

- Tính mới:

Các giải pháp trong sáng kiến đã đổi mới từ cách giáo dục kỹ năng sống mang tính lồng ghép, tự phát sang xây dựng kế hoạch giáo dục có hệ thống, cụ thể theo từng nhóm kỹ năng và từng giai đoạn trong năm học. Nội dung được xác định rõ mục tiêu, có sự liên kết, kế thừa giữa các hoạt động, đảm bảo tính liên tục và hiệu quả. Phương pháp tổ chức không chỉ dừng lại ở việc nhắc nhở, hướng dẫn mà chú trọng đến hoạt động trải nghiệm, thực hành và xử lý tình huống, giúp trẻ chủ động hình thành kỹ năng.

- Tính sáng tạo:

Sáng kiến thể hiện tính sáng tạo ở việc linh hoạt đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục thông qua trải nghiệm, đóng vai, trò chơi và đặc biệt là ứng dụng công nghệ AI trong thiết kế học liệu như video tình huống, hình ảnh minh họa, trò chơi tương tác. Điều này giúp hoạt động trở nên sinh động, hấp dẫn, phù hợp với đặc điểm của trẻ mầm non. Đồng thời, sáng kiến còn sáng tạo trong việc kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình, tạo môi trường rèn luyện kỹ năng sống liên tục, giúp trẻ hình thành thói quen và hành vi tích cực một cách tự nhiên, bền vững.

3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến:

Khi thực hiện đề tài “*Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi tại trường mầm non*” ngay tại lớp phụ trách qua một năm học đã thu được kết quả thực tế từ phía trẻ và về phía giáo viên. Sáng kiến được áp dụng và chia sẻ với tất cả giáo viên trong trường. Với đề tài này giáo viên có thể áp dụng cho tất cả các đối tượng trẻ trong các trường mầm non trong địa bàn xã và có thể nhân rộng hơn ra các trường mầm non trong Tỉnh trong thời gian tới.

Tuy nhiên tùy từng nội dung, yêu cầu hoạt động và đối tượng trẻ mà giáo viên có thể áp dụng thực hiện đề tài này một cách linh hoạt và có hiệu quả hơn.

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến.

- Hiệu quả về mặt khoa học:

Sáng kiến góp phần làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của giáo dục kỹ năng

sống theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, gắn với trải nghiệm và xử lý tình huống. Việc kết hợp phương pháp truyền thống với ứng dụng AI đã nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động, giúp trẻ hình thành kỹ năng một cách tự nhiên, chủ động và bền vững, đồng thời cung cấp thêm kinh nghiệm cho giáo viên trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Hiệu quả về mặt kinh tế:

Ứng dụng AI giúp tiết kiệm thời gian và chi phí làm học liệu, tận dụng thiết bị sẵn có nên không cần đầu tư lớn.

Việc sử dụng nguyên vật liệu tái chế góp phần giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất.

- Hiệu quả xã hội:

+ Về phía trẻ: Các kỹ năng sống của trẻ được hình thành và phát triển rõ rệt. Trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp; biết chào hỏi lễ phép, nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc. Kỹ năng tự phục vụ được cải thiện như tự cất đồ dùng cá nhân, tự xúc ăn, dọn dẹp sau khi chơi. Trong hoạt động nhóm, trẻ biết hợp tác, chia sẻ, chờ đến lượt và giảm tình trạng tranh giành. Bên cạnh đó, trẻ bước đầu có ý thức tự bảo vệ bản thân, biết tránh xa nguy hiểm và xử lý một số tình huống đơn giản. Không khí lớp học trở nên tích cực, trẻ hứng thú và chủ động tham gia vào các hoạt động.

+ Về phía giáo viên: Việc triển khai sáng kiến giúp nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên chủ động hơn trong việc xây dựng nội dung, linh hoạt trong phương pháp giảng dạy và bước đầu khai thác hiệu quả công nghệ, đặc biệt là AI, để làm phong phú học liệu. Qua đó, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống trở nên sinh động, hấp dẫn hơn; đồng thời giáo viên tích lũy thêm kinh nghiệm trong quan sát, đánh giá và xử lý tình huống sư phạm phù hợp với từng trẻ.

+ Về phụ huynh: Nhận thức về vai trò của giáo dục kỹ năng sống được nâng cao. Phụ huynh tích cực phối hợp với giáo viên, tạo điều kiện cho trẻ rèn luyện tính tự lập tại gia đình, đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin về sự phát triển của trẻ. Sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường được tăng cường, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ một cách đồng bộ và bền vững.

Như vậy việc áp dụng sáng kiến “*Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi tại trường mầm non*” không chỉ mang lại lợi ích về mặt giáo dục mà còn có hiệu quả kinh tế rõ rệt.

- Các hiệu quả khác:

Ngoài những hiệu quả nêu trên, sáng kiến còn góp phần tạo môi trường

giáo dục thân thiện, tích cực, giúp nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhà trường. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống được đổi mới đã tạo hứng thú cho trẻ đồng thời góp phần xây dựng mối quan hệ gần gũi, gắn kết giữa cô và trẻ, giữa trẻ với bạn bè. Bên cạnh đó, sáng kiến còn thúc đẩy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong đội ngũ giáo viên, góp phần lan tỏa việc ứng dụng công nghệ và phương pháp giáo dục hiện đại trong nhà trường. Đồng thời, nâng cao uy tín, hình ảnh của nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

D. PHẦN KẾT LUẬN

Sáng kiến kinh nghiệm **“Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi tại trường mầm non”** đã góp phần khẳng định vai trò quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống trong việc hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ ngay từ những năm đầu đời. Việc xây dựng các biện pháp giáo dục có hệ thống, kết hợp giữa hoạt động trải nghiệm, môi trường giáo dục và sự phối hợp giữa gia đình-nhà trường đã giúp nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ một cách rõ rệt. Sáng kiến không chỉ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm mà còn phù hợp với xu thế chuyển đổi số khi bước đầu ứng dụng công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo(AI) vào quá trình tổ chức hoạt động giáo dục.

*** Bài học kinh nghiệm:**

Qua quá trình nghiên cứu và áp dụng, bản thân tôi đã rút ra một số bài học kinh nghiệm như: cần xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cụ thể, phù hợp với từng độ tuổi; chú trọng tổ chức cho trẻ được trải nghiệm, thực hành và xử lý tình huống thực tế; linh hoạt, sáng tạo trong việc lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động; tăng cường ứng dụng công nghệ như một công cụ hỗ trợ hiệu quả; đồng thời duy trì sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong quá trình rèn luyện kỹ năng cho trẻ. Bên cạnh đó, giáo viên cần thường xuyên quan sát, đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ để có biện pháp hỗ trợ kịp thời.

*** Kiến nghị và đề xuất:**

Để sáng kiến được triển khai hiệu quả và có thể nhân rộng, tôi xin đề xuất một số kiến nghị như: nhà trường tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ và tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, tập huấn để giáo viên nâng cao năng lực; các cấp quản lý giáo dục cần quan tâm, định hướng và khuyến khích việc đổi mới phương pháp giáo dục kỹ năng sống trong trường mầm non; phụ huynh cần nâng cao nhận thức, tích cực phối hợp với giáo viên trong việc rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ tại gia đình.

Với những kết quả đã đạt được, tôi tin rằng sáng kiến có thể được áp dụng

rộng rãi và mang lại hiệu quả thiết thực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non, góp phần hình thành những phẩm chất và năng lực cần thiết cho trẻ trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

*** Cam kết không sao chép, vi phạm bản quyền**

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong bản mô tả là trung thực, đúng sự thật, không sao chép, vi phạm bản quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Xuân Hồng, ngày 10 tháng 5 năm 2026

Tác giả

Nguyễn Thị Huê